

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong các tổ chức hội năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; 361/2025/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm công chức; số 106/2020/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 185-QĐ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về biên chế các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương; cơ quan Mặt trận Tổ quốc, cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương và các tỉnh, thành phố năm 2026; Quyết định số 434-QĐ/TU ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giao biên chế trong hệ thống chính trị tỉnh Hà Tĩnh năm 2026;

Xét Tờ trình số 660/TTr-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết về việc giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong các tổ chức hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 870/BC-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong các tổ chức hội năm 2026, gồm:

1. Giao 3.842 biên chế cán bộ, công chức năm 2026, trong đó:
 - a) Giao các cơ quan, đơn vị 3.806 biên chế, gồm 3.686 biên chế giao chính thức và 120 biên chế giao dôi dư.
 - b) Dự phòng 36 biên chế.

(chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Giao tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026 là 25.526.

3. Số lượng người làm việc trong các tổ chức Hội: 73 người và 58 định suất hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước.

(chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này; quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc được giao bảo đảm theo đúng quy định, chất lượng, hiệu quả.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này thay thế các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về giao biên chế, số lượng người làm việc năm 2026: số 302/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025; số 09/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2026.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XIX, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 23 tháng 9 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND; UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ, TH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC I
BIÊN CHẾ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NĂM 2026

(kèm theo Nghị quyết số: 46/NQ-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2026
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Đơn vị	Giao biên chế cán bộ, công chức			Ghi chú
		Tổng giao các cơ quan, đơn vị	Giao chính thức	Giao dôi dư	
A	GIAO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	3.806	3.686	120	
I	CẤP TỈNH	1.227	1.227		
1	Lãnh đạo, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh	39	39		
2	Lãnh đạo, Văn phòng UBND tỉnh	61	61		
3	Sở Tài chính	94	94		
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường	396	396		
4.1	Cơ quan Sở	84	84		
4.2	Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	33	33		
4.3	Chi cục Thủy lợi	30	30		
4.4	Chi cục Phát triển nông thôn và quản lý chất lượng	27	27		
4.5	Chi cục Kiểm lâm	181	181		
4.6	Chi cục Thủy sản	31	31		
4.7	Trạm kiểm dịch động, thực vật	10	10		
5	Sở Y tế	62	62		
5.1	Văn phòng Sở	35	35		
5.2	Chi cục Dân số	15	15		
5.3	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	12	12		
6	Sở Xây dựng	61	61		
7	Sở Nội vụ	72	72		
7.1	Văn phòng Sở	60	60		
7.2	Ban Dân tộc và Tôn giáo	12	12		
8	Sở Ngoại vụ	20	20		
9	Sở Công Thương	84	84		
9.1	Văn phòng Sở	43	43		
9.2	Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh	41	41		



	Đơn vị	Giao biên chế cán bộ, công chức			Ghi chú
		Tổng giao các cơ quan, đơn vị	Giao chính thức	Giao dôi dư	
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	39	39		
11	Sở Khoa học và Công nghệ	46	46		
12	Sở Tư pháp	33	33		
13	Sở Giáo dục và Đào tạo	52	52		
14	Thanh tra tỉnh	107	107		
15	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	47	47		
16	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	14	14		
II	CẤP XÃ (gồm biên chế HĐND-UBND cấp xã)	2.579	2.459	120	
1	Phường Thành Sen	74	70	4	
2	Phường Hà Huy Tập	46	38	8	
3	Phường Trần Phú	51	43	8	
4	Xã Đồng Tiến	37	32	5	
5	Xã Thạch Khê	33	33		
6	Xã Thạch Lạc	35	32	3	
7	Xã Cẩm Bình	39	35	4	
8	Xã Cẩm Lạc	33	33		
9	Xã Cẩm Hưng	34	34		
10	Xã Yên Hòa	32	32		
11	Xã Cẩm Xuyên	40	40		
12	Xã Cẩm Trung	32	32		
13	Xã Cẩm Duệ	36	36		
14	Xã Thiên Cẩm	40	40		
15	Xã Nghi Xuân	47	42	5	
16	Xã Tiên Điền	42	35	7	
17	Xã Đan Hải	40	37	3	
18	Xã Cổ Đạm	40	40		
19	Phường Bắc Hồng Lĩnh	45	36	9	
20	Phường Nam Hồng Lĩnh	44	35	9	
21	Phường Sông Trí	54	42	12	
22	Phường Vũng Áng	42	42		
23	Phường Hải Ninh	39	34	5	
24	Phường Hoành Sơn	43	43		
25	Xã Kỳ Anh	40	40		
26	Xã Kỳ Lạc	33	33		



	Đơn vị	Giao biên chế cán bộ, công chức			Ghi chú
		Tổng giao các cơ quan, đơn vị	Giao chính thức	Giao dôi dư	
27	Xã Kỳ Hoa	33	33		
28	Xã Kỳ Thượng	33	33		
29	Xã Kỳ Văn	33	33		
30	Xã Kỳ Xuân	34	34		
31	Xã Kỳ Khang	38	35	3	
32	Xã Thạch Xuân	33	33		
33	Xã Việt Xuyên	32	32		
34	Xã Đông Kinh	33	32	1	
35	Xã Hồng Lộc	32	32		
36	Xã Lộc Hà	44	44		
37	Xã Mai Phụ	39	38	1	
38	Xã Thạch Hà	39	38	1	
39	Xã Toàn Lưu	33	33		
40	Xã Can Lộc	44	44		
41	Xã Đồng Lộc	36	36		
42	Xã Gia Hanh	37	37		
43	Xã Tùng Lộc	32	32		
44	Xã Xuân Lộc	34	34		
45	Xã Trường Lưu	35	33	2	
46	Xã Đức Thọ	44	44		
47	Xã Đức Quang	35	32	3	
48	Xã Đức Đồng	33	32	1	
49	Xã Đức Thịnh	43	43		
50	Xã Đức Minh	34	32	2	
51	Xã Hương Sơn	39	39		
52	Xã Sơn Tây	32	32		
53	Xã Tứ Mỹ	39	32	7	
54	Xã Sơn Giang	33	32	1	
55	Xã Sơn Tiến	35	32	3	
56	Xã Sơn Hồng	33	33		
57	Xã Kim Hoa	33	32	1	
58	Xã Sơn Kim 1	26	26		
59	Xã Sơn Kim 2	26	26		
60	Xã Hương Đô	33	33		
61	Xã Hương Bình	34	34		
62	Xã Hà Linh	33	33		



	Đơn vị	Giao biên chế cán bộ, công chức			Ghi chú
		Tổng giao các cơ quan, đơn vị	Giao chính thức	Giao dôi dư	
63	Xã Phúc Trạch	33	33		
64	Xã Hương Phố	33	33		
65	Xã Hương Xuân	34	34		
66	Xã Hương Khê	39	39		
67	Xã Thượng Đức	34	32	2	
68	Xã Mai Hoa	35	32	3	
69	Xã Vũ Quang	41	34	7	
B	DỰ PHÒNG	36			



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC II
SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC
TRONG CÁC TỔ CHỨC HỘI NĂM 2026

*(kèm theo Nghị quyết số: 46/NQ-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2026
của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Đơn vị	Số lượng người làm việc do Nhà nước cấp ngân sách			Ghi chú
		Tổng	Biên chế	Hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước	
	TỔNG CỘNG	131	73	58	
1	Biên chế chuyên trách Đoàn kết Công giáo	1	1	0	
2	Quỹ Phát triển phụ nữ Hà Tĩnh	2	1	1	
3	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	17	12	5	
4	Hội Người mù	41	9	32	
5	Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật	14	14	0	
6	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật	9	8	1	
7	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị	2	2	0	
8	Hội Đông y	6	2	4	
9	Hội Nhà báo	4	4	0	
10	Hội Luật gia	2	2	0	
11	Liên minh các Hợp tác xã	16	16	0	
12	Hội Khuyến học	2	1	1	
13	Hội Người cao tuổi tỉnh	8	1	7	
14	Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh	2	0	2	
15	Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin	2	0	2	
16	Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi	3	0	3	